**BuddhaSasana** [**Home Page**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)This document is written in Vietnamese, with **Unicode Times** font

**Trường Bộ Kinh  
*Digha Nikaya***

**4. Kinh Sonadanda (Chủng Ðức)   
*(Sonadanda sutta)***

1. Như vậy tôi nghe. Một thời Thế Tôn du hành trong xứ Anga (Ương-già) cùng với đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị, đến tại thành Campà (Chiêm-bà) và tại Campà, Thế Tôn ở trên bờ hồ Gaggara (Già-già liên-trì). Lúc bấy giờ, Bà-la-môn Sonadanda (Chủng Ðức) trú tại Campà, một chỗ dân cư đông đúc, cây cỏ, ao nước, lúa gạo phì nhiêu, một vương địa do vua Bimbisara (Tần-bà-ta-la), vua nước Magadha (Ma-kiệt-đà) cấp, một ân tứ của vua, một tịnh ấp.

2. Các Bà-la-môn và gia chủ ở Campà được nghe tiếng đồn như sau: "Sa-môn Gotama, dòng họ Thích-ca, xuất gia từ gia tộc Thích-ca, đang du hành trong nước Anga với đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị đã đến tại thành Campà, và tại Campà. Sa-môn Gotama ở trên bờ hồ Gaggara. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây được truyền đi về Thế Tôn Gotama: "Ðây là đức Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Ðẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Ðiều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Với thắng trí, Ngài tự thân chứng ngộ thế giới này cùng với Thiên giới, Phạm thiên giới, cùng với chúng Sa-môn, Bà-la-môn, các loài Trời và Người - Khi đã chứng ngộ, Ngài còn tuyên thuyết điều Ngài đã chứng ngộ, Ngài thuyết pháp sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có nghĩa có văn. Ngài truyền dạy phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ trong sạch. Tốt đẹp thay, sự chiêm ngưỡng một vị A-la-hán như vậy".

Rồi các Bà-la-môn và gia chủ ở Campà, từng đoàn từng đoàn, lũ lượt đi ra khỏi Campà và đến tại hồ nước Gaggara.

3. Lúc bấy giờ Bà-la-môn Sonadanda đi lên trên lầu để nghỉ trưa, Bà-la-môn Sonadanda thấy các Bà-la-môn và gia chủ ở Campà từng đoàn từng đoàn, lũ lượt đi ra khỏi Campà và đến tại hồ nước Gaggara. Thấy vậy, Bà-la-môn Sonadanda bèn gọi người gác cửa:

- Này người gác cửa, vì sao các Bà-la-môn và gia chủ ở Campà từng đoàn từng đoàn lũ lượt đi ra khỏi Campà và đến tại hồ Gaggara như vậy?

- Thưa Tôn giả, có Sa-môn Gotama, dòng họ Thích-ca, xuất gia từ gia tộc Thích-ca, đang du hành trong nước Anga với đại chúng Tỷ-kheo khoảng năm trăm vị, đến tại thành Campà, và tại Campà Sa-môn Gotama ở trên bờ hồ Gaggara. Tiếng đồn tốt đẹp sau đây được truyền đi về Thế Tôn Gotama: "Ðây là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Ðẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Ðiều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn". Nay những người ấy đi đến để yết kiến Tôn giả Gotama.

- Này người giữ cửa, hãy đi đến các Bà-la-môn và gia chủ ở Campà, khi đến nơi, hãy nói với những Bà-la-môn và gia chủ: "Bà-la-môn Sonadanda có nói: "Này các Hiền giả, hãy chờ đợi! Bà-la-môn Sonadanda sẽ tự thân hành đến yết kiến Sa-môn Gotama".

- Dạ vâng!

Người giữ cửa ấy vâng theo lời của Bà-la-môn Sonadanda, đi đến các Bà-la-môn và gia chủ ở Campà. Khi đến xong, liền nói với các Bà-la-môn và gia chủ ở Campà:

- Bà-la-môn Sonadanda có nói: "Này các Hiền giả, hãy chờ đợi! Bà-la-môn Sonadanda sẽ tự thân hành đến yết kiến Sa-môn Gotama".

4. Lúc bấy giờ, có khoảng năm trăm Bà-la-môn từ nhiều địa phương khác nhau, đến ở tại Campà vì công vụ. Những Bà-la-môn nghe: "Bà-la-môn Sonadanda sẽ đến yết kiến Sa-môn Gotama". Những Bà-la-môn này đến Bà-la-môn Sonadanda, khi đến xong, liền thưa với Bà-la-môn Sonadanda:

- Có phải Tôn giả Sonadanda sẽ đến yết kiến Sa-môn Gotama?

- Này các Hiền giả, đó là ý định của ta. Ta sẽ đến yết kiến Sa-môn Gotama.

- Tôn giả Canke, chớ có đến yết kiến Sa-môn Gotama. Thật không xứng đáng cho Tôn giả Sonadanda đến yết kiến Sa-môn Gotama. Nếu Tôn giả Sonadanda đến yết kiến Sa-môn Gotama, thì danh tiếng của Tôn giả Sonadanda bị hao tổn, danh tiếng của Sa-môn Gotama được tăng trưởng. Vì danh tiếng của Tôn giả Sonadanda bị hao tổn và danh tiếng của Sa-môn Gotama được tăng trưởng, do điểm này, thật không xứng đáng cho Tôn giả Sonadanda đến yết kiến Sa-môn Gotama, thật xứng đáng cho Sa-môn Gotama yết kiến Tôn giả Sonadanda.

Lại Tôn giả Sonadanda thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ phụ không bị một vết nhơ nào, không bị một dèm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh. Vì Tôn giả Sonadanda thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ phụ, không bị một vết nhơ nào, không bị một chỉ trích nào về vấn đề huyết thống thọ sanh, do điểm này, thật không xứng đáng cho Tôn giả Sonadanda đến yết kiến Sa-môn Gotama, thật xứng đáng cho Sa-môn Gotama đến yết kiến Bà-la-môn Sonadanda. Lại Tôn giả Sonadanda là nhà giàu có, đại phú, sung túc... Lại Tôn giả Sonadanda là nhà phúng tụng, nhà trì chú, thông hiểu ba tập Vedà với danh nghĩa, lễ nghi, ngữ nguyên, chú giải và lịch sử truyền thống là thứ năm, thông hiểu ngữ pháp và văn phạm, biện tài về Thuận thế (tự nhiên học) và tướng của vị đại nhân. Tôn giả Sonadanda đẹp trai, khả ái, làm đẹp lòng người, với màu da thù thắng khôi ngô tuấn tú, cử chỉ trang nhã, dáng điệu cao thượng. Tôn giả Sonadanda thiện ngôn, dùng lời thiện ngôn nói lời tao nhã, ý nghĩa minh bạch, giọng nói không bập bẹ phều phào, giải thích nghĩa lý minh xác. Tôn giả Sonadanda là bậc tôn sư của hàng tôn sư nhiều người, dạy ba trăm thanh niên Bà-la-môn tụng đọc chú thuật, thanh niên Bà-la-môn từ nhiều phương, từ nhiều nước, tha thiết với chú thuật đến với Tôn giả Sanadanda để học thuộc lòng các chú thuật. Tôn giả Sonadanda niên cao, lạp lớn, bậc lão thành, đến tuổi trưởng thượng; còn Sa-môn Gotama thì tuổi trẻ, xuất gia chưa được nhiều năm. Tôn giả Sonadanda được vua Seniya Bimbisara (Tần-bà-ta-la) xứ Magadha (Ma-kiệt-đà) kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng. Tôn giả Sonadanda được Bà-la-môn Pokkharasàdi kính trọng tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng. Tôn giả Sonadanda sống ở Campà, một địa phương dân chúng đông đúc, cỏ cây, ao nước phì nhiêu, lúa gạo sung túc, một vương lãnh địa, một tịnh thí địa, một ân tứ của vua Seniya Bimbisàra xứ Magadha. Do điểm này, thật không xứng đáng cho Tôn giả Sonadanda đến yết kiến Sa-môn Gotama, thật xứng đáng cho Sa-môn Gotama yết kiến Tôn giả Sonadanda.

6. Nghe nói vậy, Bà-la-môn Sonadanda nói với những Bà-la-môn ấy:

- Các Hiền giả, hãy nghe ta giải thích vì sao thật xứng đáng cho chúng ta đến yết kiến Sa-môn Gotama, trái lại thật không xứng đáng cho Sa-môn Gotama đến thăm chúng ta. Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ phụ không bị một vết nhơ nào, không bị một dèm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh; vì điểm này thật không xứng đáng cho Sa-môn Gotama đến yết kiến chúng ta, trái lại thật xứng đáng cho chúng ta đến yết kiến Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama xuất gia từ bỏ đại gia đình quyến thuộc.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama xuất gia từ bỏ rất nhiều vàng bạc, bỏ cả loại đang chôn dưới đất lẫn loại trên mặt đất.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama trong tuổi thanh niên, tóc còn đen nhánh, trong tuổi trẻ đẹp của thời niên thiếu, đã xuất gia từ bỏ gia đình sống không gia đình.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama dầu song thân không đồng ý, khóc than, nước mắt thấm ướt cả mặt, vẫn cạo bỏ râu tóc, khoác áo cà-sa, xuất gia từ bỏ gia đình, sống không gia đình.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama đẹp trai, khả ái, làm đẹp lòng mọi người, với màu da thù thắng, khôi ngô tuấn tú, cử chỉ trang nhã, dáng điệu cao thượng.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama có đức hạnh, gìn giữ giới hạnh của bậc Thánh, có thiện đức, đầy đủ thiện đức.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama thiện ngôn, dùng lời thiện ngôn, nói lời tao nhã, ý nghĩa minh bạch, giọng nói không bập bẹ, phều phào, giải thích nghĩa lý minh xác.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama là bậc tôn sư trong các hàng tôn sư của nhiều người.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama đã diệt trừ tham dục, đã diệt trừ được mọi xao động của tâm.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama chủ trương về nghiệp, chủ trương về hành động, đặt trọng tâm vào chí thiện khi thuyết pháp với chúng Bà-la-môn.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama xuất gia từ chủng tộc cao quý, từ dòng họ Sát-đế-lỵ thanh tịnh.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama xuất gia từ chủng tộc khá giả, đại phú, tài sản sung mãn.

Này các Hiền giả, thật vậy, dân chúng băng ngàn vượt biển (băng qua nhiều địa phương, băng qua nhiều quốc độ) đến hỏi đạo Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, có hàng ngàn Thiên, Nhân đến quy y Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, tiếng đồn tốt đẹp sau đây được truyền đi về Sa-môn Gotama: "Ngài là bậc Thế Tôn, A-la-hán, Chánh Ðẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Ðiều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn".

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama có đầy đủ ba mươi hai tướng tốt của bậc đại nhân.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama nói lời chào đón, thân thiện, tao nhã, trang trọng, chân trực thẳng thắn, lời nói có dẫn chứng.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama được bốn chúng kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính nể, trọng vọng.

Này các Hiền giả, thật vậy, rất nhiều Thiên, Nhân tín ngưỡng Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, ở tại làng nào, thôn ấp nào, Sa-môn Gotama cư trú, tại làng ấy, tại thôn ấp ấy, các loài phi nhân không làm hại loài người.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama là giáo hội chủ, giáo phái chủ, giáo phái sư, được tôn là tối thượng trong các giáo tổ.

Này các Hiền giả, danh tiếng của một số Sa-môn, Bà-la-môn dựa trên những bằng chứng không đâu, danh tiếng của Sa-môn Gotama không phải vậy. Danh tiếng của Sa-môn Gotama dựa trên trí đức vô thượng của Ngài.

Này các Hiền giả, thật vậy, vua Seniya Bimbisàra nước Magadha, cùng với vương tử, cung phi, thị tùng đều quy y Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, vua Pasenadi nước Kosala, cùng với vương tử, cung phi, thị tùng đều quy y Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, Bà-la-môn Pokkharasàdi cùng với các con, vợ, thị giả, đều quy y Sa-môn Gotama.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama được vua Seniya Bimbisàra nước Magadha kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng.

Này Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama, được Bà-la-môn Pokkharasàdi kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama được vua Pasenadi nước Kosala kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ trọng vọng.

Này các Hiền giả, thật vậy, Sa-môn Gotama đã đến Campà, nay đang ở tại Campà, trên bờ ao Gaggara. Những Sa-môn, Bà-la-môn nào đến ruộng làng chúng ta đều là khách của chúng ta. Ðối với khách, chúng ta phải kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng. Này các Hiền giả, nay Sa-môn Gotama đã đến Campà, hiện ở tại Campà trên bờ hồ Gaggara, như vậy Sa-môn Gotama là khách của chúng ta. Và đã là khách, chúng ta phải kính trọng, tôn sùng, chiêm ngưỡng, kính lễ, trọng vọng. Do điểm này, thật không xứng đáng cho Tôn giả Gotama đến yết kiến chúng ta, thật xứng đáng cho chúng ta đến yết kiến Tôn giả Gotama. Này các Hiền giả, đó là những ưu điểm mà ta được biết về Tôn giả Gotama. Tôn giả Gotama không phải có chừng ấy ưu điểm mà thôi. Tôn giả Gotama có đến vô lượng ưu điểm.

7. Khi nghe nói vậy, các Bà-la-môn ấy nói với Bà-la-môn Sonadanda:

- Tôn giả Sonadanda đã tán thán Sa-môn Gotama như vậy dầu cho một ai ở xa Tôn giả Gotama đến một trăm do tuần cũng đủ cho người ấy cùng gia tộc đi đến yết kiến Sa-môn Gotama, dầu phải đem theo lương thực. Do vậy, tất cả chúng tôi sẽ đi đến yết kiến Sa-môn Gotama.

Lúc bấy giờ, Bà-la-môn Sonadanda cùng với đại chúng Bà-la-môn đi đến bờ hồ Gaggara.

8. Sự lo lắng sau đây khởi lên trong tâm trí của Bà-la-môn Sonadanda khi đi ngang qua khu rừng: "Nếu ta hỏi Sa-môn Gotama một câu và nếu Sa-môn Gotama trả lời với ta như sau: "Này Bà-la-môn, không nên đặt câu hỏi như thế này". Thời như vậy, hội chúng này sẽ khinh miệt ta: "Bà-la-môn Sonadanda là ngu si, bất tài, không thể hỏi một câu cho chín chắn". Nếu hội chúng này khinh miệt ta thời danh tiếng ta bị giảm bớt. Và ai bị danh tiếng giảm bớt thời thâu nhận cúng dường bị giảm thiểu. Vì cúng dường của chúng ta tùy thuộc với danh dự chúng ta được có. Nếu Sa-môn Gotama hỏi ta một câu, câu trả lời của ta về câu hỏi ấy có thể không làm cho tâm trí được thỏa mãn; và nếu Sa-môn Gotama nói với ta như sau: "Này Bà-la-môn, câu hỏi ấy nên trả lời như thế này", thời như vậy, hội chúng này sẽ khinh miệt ta: "Bà-la-môn Sonadanda là ngu si bất tài không thể làm cho tâm trí Sa-môn Gotama thỏa mãn với câu trả lời câu hỏi ấy". Nếu hội chúng này khinh miệt ta thì danh tiếng ta bị giảm bớt và ai bị danh tiếng giảm bớt, thời thâu nhận cúng dường bị giảm thiểu, vì cúng dường của chúng ta tùy thuộc với danh dự chúng ta được có. Nếu ta đi đến gần như thế này mà ta trở về không gặp Sa-môn Gotama, thời hội chúng này sẽ khinh miệt ta: "Bà-la-môn Sonadanda là người ngu si bất tài, kiêu mạn, cứng đầu, sợ hãi, không dám đến yết kiến Sa-môn Gotama, làm sao đã đi đến gần như thế này mà lại trở về không gặp Sa-môn Gotama". Nếu hội chúng khinh miệt ta, thì danh dự ta bị giảm bớt, và ai bị danh dự giảm bớt thời thâu nhận cúng dường bị giảm thiểu. Vì cúng dường của chúng ta tùy thuộc với danh dự chúng ta được có".

9. Lúc bấy giờ Bà-la-môn Sonadanda đến chỗ đức Thế Tôn. Sau khi đến bèn nói lời thân ái, chào đón, chúc tụng rồi ngồi xuống một bên. Các Bà-la-môn và gia chủ ở Campà, có người đảnh lễ Sa-môn Gotama rồi ngồi xuống một bên, có người nói lời thân ái chào đón chúc tụng với Sa-môn Gotama rồi ngồi xuống một bên, có người chắp tay vái chào Sa-môn Gotama rồi ngồi xuống một bên, có người nói tên và dòng họ rồi ngồi xuống một bên, có người yên lặng ngồi xuống một bên.

10. Lúc ấy Bà-la-môn Sonadanda đang ngồi, tâm trí lo lắng: "Nếu ta hỏi Sa-môn Gotama một câu và nếu Sa-môn Gotama trả lời với ta như sau: "Này Bà-la-môn, không nên đặt câu hỏi như vậy, nên đặt câu hỏi như thế này". Thời như vậy hội chúng sẽ khinh miệt ta: "Bà-la-môn Sonadanda là ngu si, bất tài, không thể hỏi một câu cho chín chắn". Nếu hội chúng này khinh miệt ta thì danh tiếng ta bị giảm bớt. Và ai bị danh tiếng giảm bớt thời thâu nhận cúng dường bị giảm thiểu. Vì cúng dường của chúng ta tùy thuộc với danh tiếng chúng ta được có. Nếu Sa-môn Gotama hỏi ta một câu và câu trả lời của ta về câu hỏi ấy có thể không làm cho tâm trí được thỏa mãn, và nếu Sa-môn Gotama nói với ta như thế này; "Này Bà-la-môn, câu hỏi ấy không nên trả lời như vậy". Này Bà-la-môn , câu hỏi ấy nên trả lời như thế này, thời như vậy hội chúng này sẽ khinh miệt ta: "Bà-la-môn Sonadanda là người ngu si, bất tài, không làm cho tâm trí Sa-môn Gotama thỏa mãn với câu trả lời (ấy)". Nếu hội chúng này khinh miệt ta thời danh tiếng ta bị giảm bớt. Và ai danh tiếng bị giảm bớt thì thâu nhận cúng dường bị giảm thiểu. Vì cúng dường của chúng ta tùy thuộc với danh tiếng chúng ta được có. Mong rằng Sa-môn Gotama hãy hỏi ta câu hỏi thuộc sự truyền bá về ba quyển Vedà. Như vậy chắc chắn ta có thể làm tâm trí của Ngài được thỏa mãn với câu trả lời của ta cho câu hỏi ấy".

11. Lúc bấy giờ, đức Thế Tôn được biết sự phân vân lo lắng của Bà-la-môn Sonadanda với tri giác của mình, liền tự nghĩ: "Bà-la-môn Sonadanda này đang phân vân lo lắng. Ta hãy hỏi Bà-la-môn Sonadanda với câu hỏi thuộc sự truyền bá về ba quyển Vedà".

Rồi đức Thế Tôn hỏi Bà-la-môn Sonadanda:

- Này Bà-la-môn, những vị Bà-la-môn phải đầy đủ bao nhiêu đức tính mới được gọi là Bà-la-môn, và để có thể khi nói: "Tôi là Bà-la-môn", lời nói ấy là chơn chánh, không phải là lời nói dối?

12. Lúc bấy giờ Bà-la-môn Sonadanda suy nghĩ: "Thật vậy, điều mà chúng ta mong ước, hy vọng, yêu cầu, mong đợi. Mong Sa-môn Gotama hãy hỏi ta câu hỏi thuộc sự truyền về ba quyển Vedà. Như vậy chắc chắn ta có thể làm tâm trí của Ngài được thỏa mãn với câu trả lời cho câu hỏi ấy. Nay Sa-môn Gotama hỏi ta câu hỏi thuộc sự truyền bá về ba quyển Vedà. Chắc chắn ta có thể làm cho tâm trí của Ngài được thỏa mãn với câu trả lời cho câu hỏi ấy".

13. Rồi Bà-la-môn Sonadanda ngồi thẳng lưng, nhìn xung quanh hội chúng và bạch đức Thế Tôn:

- Có năm đức tánh, những vị Bà-la-môn phải đầy đủ mới được gọi là Bà-la-môn và để có thể khi nói: "Tôi là Bà-la-môn ", lời nói ấy chơn chánh, không phải là lời nói dối. Thế nào là năm? Ở đây, này Tôn giả, người Bà-la-môn thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ phụ, không bị một vết nhơ nào, không bị một dèm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh. Vị ấy là nhà phúng tụng, nhà trì chú, thông hiểu ba tập Vedà với danh nghĩa, lễ nghi, ngữ nguyên, chú giải và lịch sử truyền thống là thứ năm, thông hiểu ngữ pháp và văn phạm, biệt tài về Thuận thế (tự nhiên học) và tướng của vị đại nhân. Vị ấy đẹp trai, khả ái, làm đẹp lòng mọi người, với màu da thù thắng, khôi ngô tuấn tú, cử chỉ trang nhã, dáng điệu cao thượng. Vị ấy có đức hạnh, đức độ cao dày, đầy đủ giới hạnh cao dày. Và vị ấy là người học rộng, sáng suốt, là người đệ nhất hay đệ nhị trong những người cầm muỗng (để đổ bơ làm lễ tế thần). Này Tôn giả Gotama, đó là năm đức tánh, những vị Bà-la-môn phải đầy đủ mới được gọi là Bà-la-môn và để có thể, khi nói: "Tôi là Bà-la-môn ", lời nói ấy là chơn chánh, không phải là lời nói dối.

14. - Này Bà-la-môn, trong năm đức tánh này, có thể bỏ qua một đức tánh nào, chỉ có bốn đức tánh thôi, mà vẫn có thể gọi là Bà-la-môn và để có thể khi nói: "Tôi là Bà-la-môn ", lời nói ấy là lời nói chơn chánh, không phải là lời nói dối.

- Tôn giả Gotama, có thể được. Tôn giả Gotama, trong năm đức tánh này, chúng tôi có thể bỏ dung sắc. Thật vậy, dung sắc làm được gì? Khi một Tôn giả Bà-la-môn thiện sanh từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ phụ, không bị một vết nhơ nào, không bị một dèm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh. Vị ấy lại là nhà phúng tụng, nhà trì chú, thông hiểu ba tập Vedà với danh nghĩa, lễ nghi, ngữ nguyên, chú giải, và lịch sử truyền thống là thứ năm, thông hiểu ngữ pháp và văn phạm, biệt tài về Thuận thế (tự nhiên học) và tướng của vị đại nhân. Vị ấy có đức hạnh, đức độ cao dày, đầy đủ giới hạnh cao dày. Và vị ấy là người học rộng, sáng suốt, là người đệ nhất hay đệ nhị trong những người cầm muỗng. Này Tôn giả Gotama, những đức tánh này, những vị Bà-la-môn phải đầy đủ mới được gọi là Bà-la-môn và để có thể, khi nói: "Tôi là Bà-la-môn ", lời nói ấy là chơn chánh, không phải là lời nói dối.

15. - Này Bà-la-môn, trong bốn đức tánh này, có thể bỏ qua một đức tánh nào, chỉ có ba đức tánh thôi, mà vẫn có thể gọi là Bà-la-môn và để có thể khi nói: "Tôi là Bà-la-môn ", lời nói ấy là lời nói chơn chánh, không phải là lời nói dối.

- Tôn giả Gotama, có thể được. Tôn giả Gotama, trong bốn đức tánh này, chúng tôi có thể bỏ chú thuật. Thật vậy, chú thuật làm được gì? Khi một Tôn giả Bà-la-môn thiện sanh từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ phụ, không bị một vết nhơ nào, không bị một dèm pha nào về vấn đề huyết thống thọ sanh. Vị ấy lại là nhà phúng tụng, nhà trì chú, thông hiểu ba tập Vedà với danh nghĩa, lễ nghi, ngữ nguyên, chú giải, và lịch sử truyền thống là thứ năm, thông hiểu ngữ pháp và văn phạm, biệt tài về Thuận thế (tự nhiên học) và tướng của vị đại nhân, vị ấy lại có đức hạnh, đức độ cao dày, đầy đủ giới hạnh cao dày, vị ấy là người học rộng, sáng suốt, là người đệ nhất hay đệ nhị trong những người cầm muỗng. - Này Tôn giả Gotama, những đức tính này, những vị Bà-la-môn phải đầy đủ mới được gọi là Bà-la-môn và để có thể, khi nói: "Tôi là Bà-la-môn ", lời nói ấy là chơn chánh, không phải là lời nói dối.

16. - Này Bà-la-môn, trong ba đức tánh này, có thể bỏ qua một đức tánh nào, chỉ có hai đức tánh thôi, mà vẫn có thể gọi là Bà-la-môn và để có thể khi nói: "Tôi là Bà-la-môn", lời nói ấy là chơn chánh, không phải là lời nói dối.

- Tôn giả Gotama, có thể được. Tôn giả Gotama, trong ba đức tánh này, chúng tôi có thể bỏ thọ sanh. Thật vậy, thọ sanh làm được gì? Khi một Tôn giả Bà-la-môn có đức hạnh, đức độ cao dày, đầy đủ giới hạnh cao dày, vị ấy là người học rộng, sáng suốt, là người đệ nhất hay đệ nhị trong những người cầm muỗng. Những đức tánh này, những vị Bà-la-môn phải đầy đủ mới được gọi là Bà-la-môn và để có thể, khi nói: "Tôi là Bà-la-môn", lời nói ấy là chơn chánh, không phải là lời nói dối.

17. Khi nghe nói vậy, những vị Bà-la-môn kia nói với Bà-la-môn Sonadanda:

- Này Tôn giả Sonadanda, chớ có nói như vậy! Này Tôn giả Sonadanda, chớ có nói như vậy! Tôn giả Sonadanda khinh bác dung sắc, khinh bác chú thuật, khinh bác thọ sanh. Thật sự Tôn giả Sonadanda đã ngả theo quan niệm của Sa-môn Gotama.

18. Lúc bấy giờ đức Thế Tôn nói với những vị Bà-la-môn ấy:

- Nếu các người Bà-la-môn nghĩ: "Bà-la-môn Sonadanda không phải là bậc đa văn, Bà-la-môn Sonadanda không phải là nhà hùng biện giỏi, Bà-la-môn Sonadanda không phải là nhà bác học và Bà-la-môn Sonadanda không có thể biện luận với Sa-môn Gotama về vấn đề này", thời Bà-la-môn Sonadanda hãy đứng yên và để các ngươi biện luận với Ta. Nếu các người Bà-la-môn nghĩ: "Bà-la-môn Sonadanda là bậc đa văn, Bà-la-môn Sonadanda là nhà hùng biện giỏi, Bà-la-môn Sonadanda là nhà bác học, và Bà-la-môn Sonadanda có thể biện luận với Sa-môn Gotama về vấn đề này", thời các ngươi đứng yên và để Bà-la-môn Sonadanda biện luận với Ta.

19. Khi nghe nói vậy, Bà-la-môn Sonadanda bạch với đức Thế Tôn:

- Tôn giả Gotama hãy đứng yên. Tôn giả Gotama hãy giữ im lặng. Tôi sẽ trả lời cho các vị Bà-la-môn ấy đúng với chánh pháp.

Rồi Bà-la-môn Sonadanda nói với những vị Bà-la-môn ấy:

- Này các Hiền giả, chớ có nói như vậy: "Tôn giả Sonadanda khinh bác dung sắc, khinh bác chú thuật, khinh bác thọ sanh. Thật sự Tôn giả Sonadanda đã ngả theo quan niệm của Sa-môn Gotama". Này các Hiền giả, tôi không có phỉ báng dung sắc hoặc chú thuật hoặc thọ sanh.

20. Lúc bấy giờ thanh niên Angaka là người cháu của Bà-la-môn Sonadanda đang ngồi trong hội chúng ấy. Bà-la-môn Sonadanda nói với những vị Bà-la-môn kia:

- Này các Hiền giả, các Hiền giả có thấy người cháu tôi, thanh niên Angaka không?

- Thưa Tôn giả, có thấy.

- Các Hiền giả, thanh niên Angaka là đẹp trai khả ái, làm đẹp lòng mọi người, với màu da thù thắng, khôi ngô tuấn tú, cử chỉ trang nhã, dáng điệu cao thượng, không một ai trong chúng này có thể bằng được về dung sắc, trừ Sa-môn Gotama. Này các Hiền giả, thanh niên Angaka là nhà trì chú, thông hiểu ba tập Vedà, với danh nghĩa, lễ nghi, ngữ nguyên, chú giải, và lịch sử truyền thống là thứ năm, thông hiểu ngữ pháp và văn phạm, biệt tài về Thuận thế (tự nhiên học) và tướng của vị đại nhân. Chính ta dạy cho nó chú thuật. Này các Hiền giả, thanh niên Angaka thiện sanh cả từ mẫu hệ và phụ hệ, huyết thống thanh tịnh cho đến bảy đời tổ phụ, không bị một chỉ trích nào về vấn đề huyết thống thọ sanh. Ta biết cha và mẹ nó. Này các Hiền giả nếu thanh niên Angaka giết hại các loại hữu tình, lấy của không cho, đi tư thông với vợ người, nói láo, uống rượu, như vậy này các Hiền giả, nay dung sắc làm được cái gì, thọ sanh làm được cái gì? Này các Hiền giả, khi một Bà-la-môn nào có đức hạnh, đức độ cao dày, đầy đủ giới hạnh cao dày, lại là người học rộng, sáng suốt, là người đệ nhất hay đệ nhị trong những người cầm muỗng; này các Hiền giả, những Bà-la-môn nào đầy đủ hai đức tánh ấy mới được gọi là Bà-la-môn và để có thể, khi nói: "Tôi là Bà-la-môn ", lời nói ấy là chơn chánh, không phải là lời nói dối.

21. - Này Bà-la-môn trong hai đức tánh ấy, có thể bỏ qua một đức tánh, và những người Bà-la-môn đầy đủ một đức tánh nào, để có thể khi nói: "Tôi là Bà môn", lời nói ấy là lời nói chơn chánh, không phải là lời nói dối.

- Tôn giả Gotama, không thể được. Tôn giả Gotama, trí tuệ được giới hạnh làm cho thanh tịnh, giới hạnh được trí tuệ làm cho thanh tịnh. Chỗ nào có giới hạnh, chỗ ấy có trí tuệ; chỗ nào có trí tuệ, chỗ ấy có giới hạnh; người có giới hạnh nhất định có trí tuệ; người có trí tuệ nhất định có giới hạnh. Giới hạnh và trí tuệ được xem là tối thắng ở trên đời. Tôn giả Gotama, cũng như lấy bàn tay rửa bàn tay, lấy bàn chân để rửa bàn chân; cũng vậy, Tôn giả Gotama, trí tuệ được giới hạnh làm cho thanh tịnh, giới hạnh được trí tuệ làm cho thanh tịnh. Chỗ nào có giới hạnh, chỗ ấy có trí tuệ; chỗ nào có trí tuệ, chỗ ấy có giới hạnh. Người có giới hạnh nhất định có trí tuệ; người có trí tuệ nhất định có giới hạnh. Giới hạnh và trí tuệ được xem là tối thắng ở trên đời.

22. - Thật như vậy, này Bà-la-môn . Này Bà-la-môn, trí tuệ được giới hạnh làm cho thanh tịnh, giới hạnh được trí tuệ làm cho thanh tịnh. Chỗ nào có giới hạnh, chỗ ấy có trí tuệ; chỗ nào có trí tuệ, chỗ ấy có giới hạnh. Người có giới hạnh nhất định có trí tuệ; người có trí tuệ nhất định có giới hạnh. Giới hạnh và trí tuệ được xem là tối thắng ở trên đời. Nhưng này Bà-la-môn, thế nào là giới hạnh, thế nào là trí tuệ?

- Tôn giả Gotama, chúng tôi chỉ biết có vậy là tột bực về vấn đề này. Lành thay, nếu Tôn giả Gotama giải thích ý nghĩa của câu nói ấy!

23. - Này Bà-la-môn, vậy hãy nghe và suy nghĩ kỹ, ta sẽ nói.

- Tôn giả, xin vâng. Bà-la-môn Sonadanda trả lời đức Thế Tôn.

Ðức Thế Tôn thuyết như sau:

- Này Bà-la-môn, ở đây đức Thế Tôn ra đời, là bậc A-la-hán, Chánh Ðẳng Giác... *[giống như* [*kinh "Sa-môn quả"- kinh số 2, đoạn kinh 40-74*](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-truongbo\truong02.html#40)*]* ... Này Bà-la-môn, như vậy vị Tỷ-kheo đầy đủ giới hạnh. Này Bà-la-môn, đó là giới hạnh.

... vị ấy chứng và trú sơ thiền... chứng và trú đệ nhị thiền... đệ tam thiền... chứng và trú đệ tứ thiền... tâm hướng đến tri kiến... Này Bà-la-môn như vậy là trí huệ *[như* [*kinh "Sa-môn quả", đoạn kinh 75-98*](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-truongbo\truong02.html#75)*]*.

24. Khi nghe nói như vậy, Bà-la-môn Sonadanda nói với đức Thế Tôn:

- Thật là vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Thật là vi diệu thay, Tôn giả Gotama! Tôn giả Gotama, như người dựng đứng lại những gì bị quăng ngã xuống, phơi bày ra những gì bị che kín, chỉ đường cho kẻ bị lạc hướng, đem đèn sáng vào trong bóng tối để những ai có mắt có thể thấy sắc. Cũng vậy chánh pháp đã được Tôn giả Gotama dùng nhiều phương tiện trình bày giải thích. Vậy nay con xin quy y Thế Tôn Gotama, quy y Pháp và quy y Tỷ-kheo Tăng. Mong Tôn giả Gotama nhận con làm đệ tử, từ nay trở đi cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng. Và mong Tôn giả Gotama, ngày mai cùng chúng Tỷ-kheo nhận lời mời đến dùng cơm do con mời.

Ðức Thế Tôn im lặng nhận lời. Lúc bấy giờ Bà-la-môn Sonadanda được biết Ðức Thế Tôn đã nhận lời, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ đức Thế Tôn, thân phía hữu hướng về đức Phật và từ biệt. Rồi Bà-la-môn Sonadanda khi đêm đã mãn liền làm cho sẵn sàng tại nhà các món thượng vị, loại cứng và loại mềm, rồi báo thì giờ cho đức Thế Tôn: "Giờ đã đến, Tôn giả Gotama, cơm đã sẵn sàng".

25. Khi ấy đức Thế Tôn buổi sáng đắp y, đem theo bình bát, và cùng chúng Tỷ-kheo đi đến cư xá của Bà-la-môn Sonadanda, đi đến liền ngồi trên chỗ đã soạn sẵn. Bà-la-môn Sonadanda tự tay làm cho chúng Tỷ-kheo với đức Phật là vị cầm đầu, thỏa mãn với những món ăn thượng vị, loại cứng và loại mềm. Lúc bấy giờ Bà-la-môn Sonadanda, sau khi được biết đức Thế Tôn dùng cơm đã xong, đã rửa tay và bát, liền lấy một ghế thấp khác ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, Bà-la-môn Sonadanda bạch đức Thế Tôn:

26. - Tôn giả Gotama, khi con ở trong hội chúng nếu con từ chỗ ngồi đứng dậy và đảnh lễ Thế Tôn Gotama thời hội chúng này sẽ phỉ báng con. Ai bị hội chúng này phỉ báng, thời danh tiếng sẽ bị tổn giảm, và ai danh tiếng bị tổn giảm, thời thâu nhận cúng dường bị giảm thiểu. Vì cúng dường tùy thuộc vào danh tiếng chúng con có. Tôn giả Gotama, nếu ở trong hội chúng mà con chắp tay vái chào, mong Tôn giả Gotama nhận đấy là con đứng dậy. Tôn giả Gotama, nếu trong hội chúng mà con tháo khăn đầu, mong Tôn giả Gotama nhận đấy là con vái chào với đầu của con. Tôn giả Gotama, khi con đi trên xe, nếu con xuống xe và đảnh lễ Thế Tôn Gotama, thời hội chúng sẽ phỉ báng con. Ai bị hội chúng này phỉ báng, thời danh tiếng bị tổn giảm, và ai bị danh tiếng tổn giảm, thời thâu nhận cúng dường bị giảm thiểu. Vì sự cúng dường tùy thuộc vào danh tiếng chúng con có. Tôn giả Gotama, nếu trong khi con đi xe, con hạ cán roi xuống, mong Tôn giả Gotama nhận đấy là con xuống xe. Tôn giả Gotama, nếu trong khi con đi xe, con vẫy tay, mong Tôn giả Gotama nhận đấy là con vái chào với đầu của con.

27. Rồi đức Thế Tôn với một thời thuyết pháp, giảng dạy, khích lệ, kích thích và làm cho Bà-la-môn Sonadanda hoan hỷ, rồi từ chỗ ngồi đứng dậy và từ biệt.

***Hòa thượng Thích Minh Châu dịch Việt***

*Chân thành cám ơn anh HDC và nhóm Phật tử VH đã có thiện tâm gửi tặng ấn bản điện tử.   
(Bình Anson hiệu đính, dựa theo bản Anh ngữ "The Long Discourses of the Buddha", Maurice Walshe dịch, 1987).*

*Hiệu đính:* ***16-04-2004***

**[**[**Mục lục Trường Bộ Kinh**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\u-kinh-truongbo\truong00.html)**][**[**Trở về trang Thư Mục**](file:///D:\tmp\github\utilities\KinhPhat\kinhtang\index.html)**]**